

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **148**/2019/HSST
Ngày 16 - 9 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Lê Hồng Ngọc
- **Các Hội thẩm nhân dân:**

Ông Đặng Quang Hoạch
Bà Đào Thị Giang

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Tấn Phát – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Hữu Tình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 141/2019/TLST-HS ngày 07/8/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2019/HSST-QĐ ngày 04/9/2019 đối với các bị cáo:

1. Trần Đình N, sinh ngày 27 tháng 02 năm 1994 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Ấp TB, xã BM, huyện TB, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T, sinh năm: 1968 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1967; Gia đình có 05 anh chị em bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Họ tên vợ: Nguyễn Ngọc Mỹ L, sinh năm 1994, bị cáo chưa có con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 18/7/2016, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom áp dụng Biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 24 tháng kể từ ngày 27/6/2016 đến ngày 05/01/2018 được TAND huyện Xuân Lộc miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại. Nhân thân: Ngày 16/4/2015, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xử phạt 05 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 25/7/2015 và đóng án phí HSST ngày 23/6/2015.

Bị bắt ngày 23/4/2019, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom.

2. Nguyễn Sơn L, sinh ngày 25 tháng 12 năm 1995 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Ấp TC, xã BM, huyện TB, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp:

Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1952 và bà Huỳnh Ngọc L, sinh năm: 1961; Gia đình có 04 anh em Bị cáo là con út trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 16/9/2016, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom áp dụng Biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian là 24 tháng kể từ ngày 22/8/2016 đến ngày 05/01/2018 được TAND huyện Xuân Lộc miễn chấp hành phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính còn lại. Nhân thân: Ngày 31/12/2013, bị Chủ tịch UBND huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai ra Quyết định số 5044/QĐ - UBND áp dụng Biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời gia chấp hành quyết định là 24 tháng, chấp hành xong ngày 25/12/2015.

Bị bắt ngày 23/4/2019, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Trảng Bom.

- Bị hại: Em **Quang Thanh D**, sinh ngày 06 tháng 11 năm 2006.

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Anh **Quang Cảnh D** và chị **Trần Thị Ngọc O** (cha và mẹ bị hại)

Cùng địa chỉ: Ấp QL, xã QT, huyện TB, tỉnh Đồng Nai.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị **Nguyễn Ngọc Mỹ L**, sinh năm 1994

Địa chỉ: Ấp TB, xã BM, huyện TB, tỉnh Đồng Nai.

+ Chị **Nguyễn Thị Bích T**, sinh năm 1988

+ Anh **Nguyễn Xuân H**, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Ấp TB, xã BM, huyện TB, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng: Em **Đỗ Minh T**, sinh năm 2006

(Bị cáo N, L có mặt; Em D, anh D, chị O, chị L, anh T, anh H, em T có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Đình N và Nguyễn Sơn L là các đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp ổn định. Khoảng 07 giờ ngày 23/4/2019, do đến con nghiện ma túy nên N điều khiển xe mô tô biển số 39T1-3311 chở L đi trên quốc lộ 1 theo hướng từ xã QT đi thị trấn Trảng Bom, huyện Trảng Bom với mục đích tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn gần chợ QB, xã QT, huyện Trảng Bom thì N phát hiện cháu Đỗ Minh T, sinh năm 2006 đang điều khiển xe đạp điện chở cháu Quang Thanh D, sinh năm 2006, ngồi phía sau đi từ chợ Quảng Biên qua quốc lộ 1A về hướng ấp QL, xã QT, huyện TB, trên tay cháu D cầm 01 điện thoại di động hiệu Apple iphone 6 plus màu vàng, N rủ L cướp giật điện thoại của cháu D thì L đồng ý. N điều khiển xe chuyển hướng qua Quốc lộ 1A đi theo phía sau rồi vượt lên áp sát bên trái xe của cháu T để L dùng tay phải giật điện thoại di động của cháu D. Sau khi L cướp giật được điện thoại, N điều khiển xe tẩu thoát ra Quốc lộ 1A sau đó N đưa điện thoại vừa cướp giật được đến tiệm kinh doanh cầm đồ, mua bán điện thoại di động NH ở ấp QP, xã QuT, huyện TB cầm cho chị Nguyễn Thị Bích T được 700.000 đồng (Khi cầm cố điện thoại N không nói cho

chị T biết điện thoại trên là do N phạm tội mà có). Sau đó cả 02 đối tượng sử dụng số tiền trên mua ma túy của 01 người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch gặp trên đường tại khu vực gần nhà thờ LH ở ấp LH, xã TH, huyện TB hết 500.000 đồng mang về khu đất trống ở gần KCN Bàu Xéo, huyện Trảng Bom cùng nhau sử dụng, số tiền còn lại thì cùng nhau tiêu xài hết.

Sau khi bị N và Lâm cướp giật điện thoại, cháu D đã đến Công an xã Quảng Tiến trình báo. Công an xã Quảng Tiến đã phối hợp với Công an huyện Trảng Bom tiến hành xác minh, làm việc với N và L thì 02 đối tượng khai nhận hành vi như trên và lập hồ sơ ban đầu sau đó bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra thụ lý theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6 plus và 01 mô tô biển số 39T1-3311.

Ngày 22/5/2019 Hội đồng định giá đã kết luận điện thoại di động hiệu Apple iphone 6 plus mà các bị cáo N và L chiếm đoạt của cháu D trị giá 3.500.000 đồng (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng*).

Ngày 12/6/2019, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Trảng Bom đã ra Yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc xe mô tô Yamaha Sirius biển số 39T1-3311 số máy 5C64-339554, số khung RLCS5C640AY339556 đã qua sử dụng. Tại bản kết luận định giá tài sản trong tổ tụng thuộc UBND huyện Trảng Bom ngày 19/6/2019 kết luận giá trị chiếc xe trên là 9.500.000 đồng (*chín triệu năm trăm ngàn đồng*).

Tại bản cáo trạng số 157 - CT/VKS-TB ngày 05/8/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã truy tố bị cáo: Trần Đình N và Nguyễn Sơn L về tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

- Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Tuyên bố các bị cáo phạm tội: “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015. Về tình tiết tăng nặng: Không có. Về tình tiết giảm nhẹ đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo N được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội tự nguyện sửa chữa bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả, quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo L được hưởng tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại các điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.Đề nghị xử phạt:

+ Bị cáo Trần Đình N từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù.

+ Bị cáo Nguyễn Sơn L từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù. .

- Về xử lý vật chứng: Đối với điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6 plus Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu. Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 39T1-3311,(Kèm theo Chứng nhận đăng ký xe) quá trình điều tra xác định là tài sản chung có trong thời kỳ hôn nhân giữa bị cáo Trần Đình N và chị Nguyễn Ngọc Mỹ L (Vợ của bị cáo N), chị L tự nguyện nộp số tiền 4.750.000 đồng là giá trị ½ xe mô tô 39T1-3311 để sung công, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng trả xe 39T1-3311 cho chị L.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo N, L không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, xét đã có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 8 giờ ngày 23/4/2019, tại ấp QL, xã QT, huyện TB Trần Đình N có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 39T1-3311 chở Nguyễn Sơn L ép sát vào xe đạp điện do cháu Đỗ Minh T điều khiển chở cháu Quang Thanh D để cướp giật của cháu D 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6 plus trị giá 3.500.000 đồng (*Ba triệu năm trăm nghìn đồng*). Do đó, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội “*Cướp giật tài sản*” được quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3]. Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mang tính đồng phạm nhưng ở mức độ giản đơn, do không có sự phân công, bàn bạc. Bị cáo N vừa là người khởi xướng giật điện thoại vừa là người điều khiển xe và là người trực tiếp bán điện thoại. Bị cáo L là người trực tiếp giật điện thoại nên vai trò bị cáo N cao hơn bị cáo L.

[4]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo N và L đều nghiện ma túy, sống lang thang không có việc làm ổn định. Do đó Hội đồng xét xử cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo và giáo dục các bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Các bị cáo chưa có tiền án, về tiền sự có 01 tiền sự và có nhân thân xấu; Bị cáo N tích cực tác động gia đình tự nguyện sửa chữa bồi thường thiệt hại hoặc khắc phục hậu quả, quá trình điều tra bị cáo N và bị cáo L đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[6]. Xử lý vật chứng: Đối với điện thoại di động hiệu Apple Iphone 6 plus Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu. Sung công quỹ Nhà nước số tiền 4.750.000 đồng (*bốn triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) mà chị Nguyễn Ngọc Mỹ L (vợ của bị cáo N) đã nộp là trị giá 1/2 chiếc xe mô tô Yamaha Sirius biển số 39T1-3311 số máy 5C64-339554, số khung RLCS5C640AY339556 đã qua sử dụng bị cáo

Trần Đình N dùng làm phương tiện phạm tội. Công an huyện Trảng Bom đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe và giấy chứng nhận đăng ký xe cho chị L là hợp lý.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, gia đình bị cáo Trần Đình N đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra số tiền 700.000 đồng (*bảy trăm nghìn đồng*). Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Nguyễn Xuân H (chủ Dịch vụ cầm đồ, mua bán điện thoại di động NH). Anh H đã nhận tiền và không có yêu cầu gì về phần dân sự nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Chị Nguyễn Thị Bích T khi cầm cố ĐTDĐ Apple Iphone 6, chị T không biết điện thoại do N và L phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Đình N và Nguyễn Sơn L, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã xử phạt hành chính theo quy định tại khoản 1, Điều 21 Nghị định 167/2013NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho N và L do không rõ nhân thân lai lịch nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom không có căn cứ để xử lý.

[8]. Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Đình N và Nguyễn Sơn L phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt:

- Bị cáo **Trần Đình N: 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 23/4/2019.

Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt:

- Bị cáo **Nguyễn Sơn L: 3 (ba) năm 6 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 23/4/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

- Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 4.750.000 đồng (*bốn triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom biên lai thu tiền số 01598 ngày 14/8/2019.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Trần Đình N và Nguyễn Sơn L mỗi người phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày. Người có mặt thời hạn tính từ ngày tuyên án, người vắng mặt thời hạn tính từ ngày nhận bản án, hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom;
- Bộ phận T.H.A hình sự;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Lê Hồng Ngọc